

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 162/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ các Nghị định của Chính Phủ: số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BKHCN ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quy trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Báo cáo thẩm tra số 215/BC-HĐND ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (có phụ lục các danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 04 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH₂, HĐ₃.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH
(Kèm Nghị quyết số 162/NQ-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
I	HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
1	Công bố, xuất bản, truyền thông, khai thác, ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ, phát triển công nghệ.	X		<p>1.1. Công bố, xuất bản, in, phát hành ấn phẩm khoa học, kỹ thuật và công nghệ, kinh tế (sách, báo, tổng luận chuyên đề, bản tin, tạp chí).</p> <p>1.2. Thông tin, phổ biến kiến thức, tập huấn, đào tạo về khoa học và công nghệ.</p> <p>1.3. Dịch vụ thông tin, truyền thông (sản xuất phim, phóng sự, tin, bài), phổ biến kiến thức, triển lãm, hội chợ công nghệ, tổ chức sự kiện, hội chợ sách về khoa học và công nghệ.</p> <p>1.4. Dịch vụ khai thác các cơ sở dữ liệu liên quan đến đánh giá khoa học và công nghệ.</p>

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
				<p>1.5. Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho các tổ chức, cá nhân trong nghiên cứu đổi mới công nghệ.</p> <p>1.6. Dịch vụ hỗ trợ phát triển thị trường khoa học công nghệ.</p> <p>1.7. Duy trì và phát triển hệ thống dịch vụ điện tử trực tuyến trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.</p> <p>1.8. Dịch vụ thúc đẩy hoạt động tạo ra, nhận chuyển giao, quản trị, khai thác, bảo vệ các đối tượng sở hữu trí tuệ.</p>
2	Thẩm định cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	X		2.1. Thẩm định cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
3	Dịch vụ hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.		X	<p>3.1. Cung cấp chuyên gia trong nước, quốc tế tư vấn, cung cấp dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.</p> <p>3.2. Cung cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (pháp lý, tài chính, sở hữu trí tuệ, thông tin công nghệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và các dịch vụ khác).</p> <p>3.3. Cung cấp không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến, hỗ trợ kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.</p>

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
				3.4. Cung cấp dịch vụ ươm tạo, dịch vụ đào tạo tập trung cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
4	Môi giới, xúc tiến, tư vấn và dịch vụ khác phục vụ chuyển giao công nghệ.		X	3.5. Thẩm định năng lực, hiệu quả hoạt động của vườn ươm, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, huấn luyện viên khởi nghiệp. 4.1. Tư vấn đánh giá năng lực công nghệ trong các lĩnh vực, ngành kinh tế, hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ. 4.2 Dịch vụ đánh giá, tiếp nhận công nghệ và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. 4.3. Dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ.
5	Đánh giá, thẩm định, giám định và định giá công nghệ; thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ phục vụ quản lý nhà nước.	X		5.1. Đánh giá công nghệ (đánh giá trình độ công nghệ, đánh giá năng lực tiếp thu công nghệ, đánh giá năng lực đổi mới công nghệ, đánh giá năng lực sáng tạo công nghệ...) 5.2. Giám định công nghệ. 5.3. Định giá công nghệ. 5.4. Định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ phục vụ quản lý nhà nước. 5.5. Dịch vụ định giá tài sản trí tuệ, thương hiệu. 5.6. Dịch vụ đánh giá trình độ công nghệ.

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
6	Thẩm định cơ sở khoa học của phát triển kinh tế - xã hội; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư; thẩm định quy hoạch ngành, lĩnh vực; thẩm định nhiệm vụ khoa học và công nghệ.	X		6.1. Đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
7	Đánh giá hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.		X	7.1. Đánh giá hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.
8	Xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.	X		8.1. Xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.
9	Dịch vụ hỗ trợ nghiên cứu triển khai khoa học công nghệ.	X		9.1. Dịch vụ khoa học công nghệ về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường.

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
10	Bảo tồn, phát triển quỹ gen quý hiếm	X		10.1. Suu tập, đánh giá, phục tráng, bảo tồn, khai thác và phát triển quỹ gen quý hiếm trong lĩnh vực giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, nấm ăn, nấm dược liệu, vi sinh vật hữu ích.
II	PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
1	Dịch vụ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.		X	1.1. Dịch vụ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.
2	Thẩm định điều kiện hoạt động khoa học và công nghệ cho các tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	X		<p>2.1. Thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ.</p> <p>2.2. Thẩm định điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.</p> <p>2.3. Thẩm định điều kiện cấp thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.</p> <p>2.4. Thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.</p>

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
				<p>2.5. Thẩm định điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.</p> <p>2.6. Thẩm định điều kiện cấp thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.</p>
3	Xây dựng và quản trị hạ tầng thông tin, quản trị hạ tầng công nghệ thông tin khoa học và công nghệ.	X		<p>3.1. Xây dựng và quản trị hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ.</p> <p>3.2. Xây dựng và quản trị hạ tầng công nghệ thông tin khoa học và công nghệ.</p> <p>3.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin và truyền thông khoa học và công nghệ.</p> <p>3.4. Xây dựng, cập nhật, cung cấp, khai thác cơ sở dữ liệu về hồ sơ công nghệ, chuyên gia công nghệ, danh mục công nghệ, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, công bố khoa học và công nghệ Việt Nam, tổ chức khoa học và công nghệ, nhân lực nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ Việt Nam.</p>

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
4	Tổ chức các chợ công nghệ và thiết bị, hoạt động trình diễn, kết nối cung - cầu công nghệ, các trung tâm giao dịch công nghệ, triển lãm khoa học và công nghệ, tổ chức các sự kiện, hội nghị kêu gọi vốn đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.		X	<p>4.1. Tổ chức hoạt động trình diễn, kết nối cung - cầu công nghệ, các trung tâm giao dịch công nghệ, tổ chức các sự kiện, hội nghị kêu gọi vốn đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.</p> <p>4.2. Xây dựng và vận hành sàn giao dịch thông tin, công nghệ thiết bị trực tuyến.</p> <p>4.3. Tổ chức hoạt động giao dịch thông tin công nghệ và thiết bị.</p> <p>4.4. Tổ chức triển lãm khoa học và công nghệ.</p> <p>4.5. Tư vấn môi giới, kết nối cung cầu mua bán công nghệ, chuyển giao công nghệ.</p>
5	Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin và truyền thông khoa học và công nghệ. Xây dựng, duy trì và phát triển cổng thông tin khoa học và công nghệ. Hoạt động thư viện,	X		<p>5.1. Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin khoa học và công nghệ.</p> <p>5.2. Xây dựng và phát triển cổng thông tin khoa học và công nghệ.</p> <p>5.3. Hoạt động thống kê khoa học và công nghệ: - Điều tra thống kê khoa học và công nghệ. - Hoạt động nghiệp vụ thống kê khoa học và công nghệ.</p>

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
	thống kê trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.			5.4. Hoạt động thư viện khoa học và công nghệ: Khai thác, xử lý, cung cấp thông tin về khoa học và công nghệ phục vụ bạn đọc trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
6	Thông tin, truyền thông trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.	X		6.1. Thông tin, truyền thông trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân. 6.2. Hoạt động thông tin, tuyên truyền lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.
7	Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ theo các chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt	X		7.1. Đào tạo về sở hữu trí tuệ. 7.2. Đào tạo pháp quy hạt nhân. 7.3. Tư vấn đào tạo và kỹ thuật công nghệ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.
8	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý khoa học và công nghệ.		X	8.1. Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý khoa học và công nghệ.
III	LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ			

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
1	Giám định về sở hữu công nghiệp phục vụ quản lý nhà nước.		X	1.1. Dịch vụ giám định về sáng chế. 1.2. Dịch vụ giám định về kiểu dáng công nghiệp. 2.3. Dịch vụ giám định về thiết kế bố trí mạch tích hợp. 2.4. Dịch vụ giám định về nhãn hiệu. 2.5. Dịch vụ giám định về tên thương mại. 2.6. Dịch vụ giám định về chỉ dẫn địa lý.
IV	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG (BAO GỒM TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN KỸ THUẬT)			
1	Xây dựng, thẩm tra quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP); tham gia xây dựng tiêu chuẩn; hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài.	X		1.1. Xây dựng, thẩm tra các quy chuẩn kỹ thuật địa phương. 1.2. Phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài; quy chuẩn kỹ thuật địa phương, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
2	Thông báo và hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.	X		2.1. Thông báo và hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.
3	Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống chuẩn đo lường	X		3.1. Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống chuẩn đo lường.
4	Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.		X	4.1. Kiểm định phương tiện đo, chuẩn đo lường.
				4.2. Hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường.
				4.3. Thử nghiệm phương tiện đo.
5	Đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, công nhận năng lực của phòng thử nghiệm, phòng hiệu chuẩn, tổ chức chứng nhận sự phù hợp, tổ chức giám định.		X	5.1. Thử nghiệm chất lượng hàng hóa.
				5.2. Kiểm tra chất lượng hàng hóa xuất nhập khẩu.
				5.3. Giám định chất lượng hàng hóa.
				5.4. Chứng nhận sản phẩm hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn.
				5.5. Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng/ công trình phù hợp tiêu chuẩn/ quy chuẩn.

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
6	Tư vấn, đầu tư nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa.		X	6.1. Tư vấn đầu tư, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các công cụ quản lý nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa.
7	Xây dựng và tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong hoạt động của cơ quan nhà nước.		X	7.1. Đào tạo, tư vấn ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính.
8	Tổ chức Giải thưởng chất lượng quốc gia.	X		8.1. Tổ chức Giải thưởng chất lượng quốc gia.
V	LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN			
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; tư vấn nhập khẩu công nghệ, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt		X	1.1. Tư vấn kỹ thuật và công nghệ bức xạ. 1.2. Tư vấn kỹ thuật và công nghệ hạt nhân. 1.3. Đánh giá, giám định công nghệ bức xạ, công nghệ hạt nhân. 1.4. Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bức xạ. 1.5. Đo liều chiếu xạ cá nhân (cho nhân viên bức xạ thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập).

TT	Nội dung	Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	Ngân sách nhà nước bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Tên dịch vụ sự nghiệp công
	nhân nguồn và nguồn phóng xạ; tư vấn xuất khẩu công nghệ, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn và nguồn phóng xạ.			<p>1.6. Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ (thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập).</p> <p>1.7. Tư vấn nhập khẩu công nghệ, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn và nguồn phóng xạ.</p> <p>1.8. Tư vấn xuất khẩu công nghệ, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn và nguồn phóng xạ.</p> <p>1.9. Dịch vụ cung ứng các dược chất phóng xạ dùng trong y tế.</p>
2	Quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường địa phương. Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống phòng chuẩn địa phương trong lĩnh vực đo lường bức xạ và hạt nhân.	X		<p>2.1 Quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường địa phương.</p> <p>2.2 Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống phòng chuẩn địa phương trong lĩnh vực đo lường bức xạ và hạt nhân.</p>
3	Ứng phó và xử lý sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.	X		<p>3.1. Ứng phó và xử lý sự cố bức xạ cấp tỉnh.</p> <p>3.2. Ứng phó và xử lý sự cố hạt nhân cấp tỉnh.</p>

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH